

Số: 57/KH-TQB -THCS

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/12/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh;

Căn cứ Quyết định số 4400/QĐ- UBND ngày 26 tháng 08 năm 2025 của UBND thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 3559/BGDĐT- GDTrH ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 cấp THCS.

Căn cứ công văn số 3654/SGDĐT- GDTrH ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học, THCS tự thực năm học 2025-2026.

Trường THCS và THPT Tạ Quang Bửu xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026, gồm các nội dung sau:

II. ĐẶC ĐIỂM, ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục địa phương

1.1. Thuận lợi – Cơ hội:

Trường THCS và THPT Tạ Quang Bửu thuộc địa bàn phường Bạch Mai theo địa giới hành chính mới sau sát nhập ngày 01/07/2025. Trường có bề dày về công tác giáo dục. Có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đoàn kết, tương thân, tương ái, yêu trường, yêu nghề, tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm và sáng tạo, đội ngũ nhân lực lao động của trường là những giáo viên trẻ được đào tạo cơ bản, sử dụng tốt khoa học công nghệ để ứng dụng vào quá trình dạy học, đổi mới dạy học.

Học sinh là những học sinh khá, giỏi của các trường Tiểu học trong khu vực. Hệ thống cơ sở vật chất được đầu tư khang trang, hiện đại, đáp ứng được nhu cầu đổi mới dạy học.

Cha mẹ học sinh quan tâm, giáo dục con em mình tốt, đây chính là môi trường lý tưởng để học sinh hoàn thiện nhân cách, phát huy sức mạnh, phấn đấu vươn lên nắm bắt tri thức, làm chủ khoa học công nghệ.

1.2. Khó khăn – Thách thức:

Chương trình GDPT 2018 đã đồng bộ các khối, việc học sinh đến từ các trường trong các địa bàn khác nhau, học các bộ sách khác nhau vẫn có sự chênh lệch trong việc lĩnh hội kiến thức. Tuy nhiên, đây là khó khăn nhưng cũng là thách thức và là động lực để phát huy hơn nữa trong kế hoạch giáo dục của Nhà trường.

Khuôn viên còn hạn chế, khu vực sân bãi dành cho các hoạt động TDTT, văn hóa văn nghệ. Nhà trường sẽ phải thiết kế các chương trình học tập phù hợp với điều kiện thực tế của mình.

2. Tình hình chung của Nhà trường

2.1. Cơ cấu số lớp, số học sinh

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
6	4	115
7	4	97
8	4	102
9	4	95
TỔNG	16	409

2.2. Tình hình đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

2.2.1. Số cán bộ quản lý: 03 người

2.2.2. Số giáo viên

Số lượng giáo viên			Trình độ chuyên môn	
Tổng số	Cơ hữu	Thỉnh giảng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
42	38	4	30	12

2.2.3. Số nhân viên: Kế toán : 02, CNTT: 01; Y tế : 01; Giáo vụ : 02, Văn thư: 01; Tuyển sinh: 01; thư viện : 01; Giám thị: 02; Lao công : 03; 01 bảo vệ.

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Số phòng học: 16
- Phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập
- + Phòng đa năng: 01 dùng để học thể dục, các hoạt động trong nhà
- + Phòng máy tính: 03 dùng để học Tin học, STEM, IOTS, ...
- + Phòng thực hành: 01 dùng để thực hành các môn vật lí, hóa học, sinh học....

- + Phòng y tế: 01
- + Phòng thư viện: 01
- + Sân: 170m² dùng cho các hoạt động ngoài trời, chào cờ, học GDTC

2.4. Chất lượng giáo dục năm học 2024-2025

2.4.1. Kết quả giáo dục 2 mặt

Tổng số HS ĐG	Kết quả học tập				Kết quả rèn luyện				Danh hiệu			
	Tốt		Khá		Tốt		Khá		HSXS		HSG	
	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
354	272	76,84 %	79	22,32 %	354	100 %	0	0%	106	29,94 %	166	46,89%

2.4.2. Kết quả giáo dục mũi nhọn

- Đạt 02 giải HSG các môn văn hóa lớp 9 Thành phố Hà Nội: 01 Giải Ba và 01 Giải Khuyến khích
- Đạt 08 HSG các môn văn hóa lớp 9 Quận Hai Bà Trưng: 02 Giải Nhất; 01 Giải Nhì và 05 Giải Ba.
- Đạt 178 giải HSG cấp trường các khối 6,7,8: Có 26 giải Nhất; 34 Giải Nhì; 43 Giải Ba và 75 Giải Khuyến khích.

2.4.3. Kết quả các cuộc thi

- Chương trình trải nghiệm hướng nghiệp “STEAMes Festival 2024 và cuộc thi Rung chuông vàng” với quy mô liên trường được tổ chức tại ĐHBK Hà Nội đạt 01 giải Nhất; 01 giải Nhì, 01 giải Ba.
- Chương trình giao lưu Thử thách nhà toán học không chuyên năm 2024 đạt 03 giải Nhất; 03 giải Nhì; 01 giải Ba:
- Đạt giải Nhì cuộc thi sáng tạo bằng AI; giải Ba cuộc đua kỳ thú tại chung kết cuộc thi “Em yêu khoa học - Tài năng Công nghệ nhí năm 2024” cấp thành phố Hà Nội.
- Cuộc thi "Tìm kiếm tài năng Toán học Quốc tế ITMC 2025", của cấp THCS: Đạt 01 giải huy chương bạc, 01 huy chương đồng; 02 giải khuyến khích
- Cuộc thi Sáng tạo và Đổi mới Quốc tế do Krya tổ chức (ICIA): Đạt 01 giải vàng và 02 giải Bạc

2.4.4. Kết quả hoạt động phong trào, văn hóa nghệ thuật, thể thao

- Giải Bơi học sinh Cụm trường Hoàn Kiếm – Hai Bà Trưng: 03 giải (01 Nhì, 02 Ba)
- Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc lần thứ X 2024: 01 huy chương Vàng Quyền tiêu chuẩn đôi nam nữ (THPT); 01 Huy chương Vàng môn Karate và Taekwondo (THCS).
- Tham gia thi đấu tại giải thể thao học sinh quận Hai Bà Trưng các nội dung: Bơi, Cờ vua - Cờ tướng, Cầu lông, Bóng bàn đạt được các giải cụ thể như sau:

- + 02 giải Nhất nội dung Bơi Tự do 100m nam lớp 8- 9 và ếch 100m nam lớp 8 -9;
- + Đạt 01 giải Nhì nội dung Cầu lông nam lớp 8 – 9;
- + 01 giải Nhì nội dung Bóng bàn nam lớp 8 – 9;
- + 01 Giải Nhất Cờ vua nam nâng cao THCS;
- + 01 Giải Nhì Cờ tướng nam lớp 8 – 9.

2.4.5. **Kết quả thi giáo viên dạy giỏi Quận Hai Bà Trưng:**

- Hội thi giáo viên dạy giỏi Quận Hai Bà Trưng: 01 giải Ba môn Tiếng Anh

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

1. Mục tiêu chung

1.1. Tiếp tục tổ chức hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo thông tư của BGDDT chỉ đạo. Lấy phương châm: **“Tình thương - Kỷ cương - Trách nhiệm”** lấy tình yêu thương thầy - trò, đồng nghiệp, bạn bè làm nền tảng cho mọi hoạt động trong nhà trường; làm cơ sở xây dựng khối đoàn kết và nâng cao tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân.

1.2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018. Chú trọng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên bảo đảm đủ giáo viên để tổ chức các môn học hiệu quả. Có giải pháp phù hợp để hỗ trợ chính quyền và cấp trên thực hiện hiệu quả quản lý trong bối cảnh sát nhập địa chính. Góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2025-2026: **“Kỷ cương – Sáng tạo - Đột phá – Phát triển”**

1.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất của học sinh, đa dạng các hình thức tổ chức hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh tạo điều kiện, cơ hội cho học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS; nâng cao chất lượng dạy học môn tiếng Anh. Thực hiện phương châm Dạy thật, Học thật, Đánh giá thật, Chất lượng thật ; Trò tích cực học tập, sáng tạo, chủ động nắm vững kiến thức, rèn luyện kỹ năng, nâng cao chất lượng tự học, phát triển năng lực bản thân. Quyết tâm tiến một bước dài về chất lượng dạy và học. Đạt kết quả cao trong các kì thi: đặc biệt kì thi HSG các cấp, kì thi vào 10 và kì thi TN THPT.

1.4. Duy trì củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới hoạt động tổ, nhóm chuyên môn: Nâng cao chất lượng các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn hàng tháng. Tích cực thảo luận chuyên đề để nâng cao chất lượng giảng dạy. Mỗi tổ/nhóm là một tập thể mạnh về chuyên môn, là điểm tựa cho các thành viên về tinh thần. Hạn chế tiết nghỉ và dạy thay không đúng môn. Thầy cô giàu kinh nghiệm không ngừng nâng cao hơn nữa chất lượng dạy và học, tích cực giúp đỡ đồng nghiệp, đặc biệt là giáo viên trẻ. Đội ngũ giáo viên trẻ tích cực học hỏi, dự giờ, đúc rút kinh nghiệm, thường xuyên tự đánh giá và phấn đấu để khẳng định mình.

1.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và thực hiện hiệu quả quản lý giáo dục, đổi mới quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; Xây dựng công tác quản lý theo hệ thống, đồng bộ giữa các bộ phận trong nhà trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông

Tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường dựa trên nguồn lực về đội ngũ, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học của nhà trường bảo đảm điều kiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, tổ chức dạy học các môn, hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình. Bảo đảm thời lượng theo quy định của các môn học và hoạt động giáo dục, tăng cường số tiết cho các môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh đối với tất cả các lớp trong toàn trường và xây dựng kế hoạch giáo dục tăng cường đối với các lớp theo đặc thù riêng của nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy bám sát chương trình GDPT 2018 thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Nghiên cứu công văn chỉ đạo điều chỉnh bổ sung để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học; kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy.

- Xây dựng và sử dụng nguồn lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị tổ chức kế hoạch học 2 buổi trên ngày phù hợp với điều kiện của nhà trường. Góp phần phân hóa đến từng đối tượng học sinh; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức ôn tập cho học sinh cuối cấp...

- **Đối với môn Ngữ văn:** Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo công văn 3175 của BGDĐT-GD TrH ngày 21.7.2022 và công văn 2605/SGDĐT-GDTrH ngày 31.8.2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- **Đối với các môn KHTN, Lịch sử & Địa lý; Hoạt động trải nghiệm,** hướng nghiệp đảm bảo chất lượng, đạt mục tiêu chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường. Xây dựng kế hoạch giáo dục chủ động và linh hoạt về thời gian, chú trọng hoạt động trải nghiệm, thực hành cho học sinh bám sát các chủ đề.

- **Đối với môn nghệ thuật:** Việc tổ chức dạy học 02 nội dung âm nhạc, Mĩ thuật đảm bảo thời lượng và xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường

- **Nội dung giáo dục địa phương:** Tăng cường ứng dụng CNTT, tài liệu số, xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục địa phương phù hợp với tình hình thực tiễn. Giao cho Tổ Ngữ văn tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí

hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

- Nâng cao chất lượng nhiệm vụ giáo dục quốc phòng an ninh... lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng an ninh tích hợp trong các môn học: Ngữ văn, Lịch sử & địa lý, Giáo dục công dân, hoạt động trải nghiệm...

- Xây dựng phương án ôn tập cho học sinh lớp 9, chuẩn bị tốt cho kỳ thi vào 10 năm 2026.

- Tiếp tục triển khai giáo dục STEM, nâng cao vai trò của Trung tâm FABLAB trong các hoạt động nghiên cứu khoa học, áp dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác dạy học.

2.2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.2.1. Xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trường lớp gắn liền với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà

- Đổi mới mô hình tổ chức và quản lý giáo dục

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng khai thác kho học liệu số, đẩy mạnh sử dụng học liệu số để hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2.2.2. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

- Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo đúng quy trình và quy định, phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên trong các tổ bộ môn.

- Giao nhiệm vụ cho tổ Ngữ văn xây dựng kế hoạch dạy học và kế hoạch tổ chức hoạt động dạy học Nội dung giáo dục địa phương được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt.

2.2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý. Tăng cường sinh hoạt chuyên môn, gắn nội dung bồi dưỡng, tập huấn với tổ/ nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp. Khuyến khích giáo viên tự học tự bồi dưỡng dưới nhiều hình thức để thích ứng với sự phát triển của thời đại. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng đảm bảo chất lượng đội ngũ giáo viên; chủ động phối hợp với cá trường ĐH sư phạm...trong việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ giáo viên; Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường theo hướng dẫn của phòng VHXXH để nắm bắt kịp thời các chỉ đạo của cấp trên.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số.

2.3.1 Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

- Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo CTGDPT; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường.

- Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng có nhận xét đánh giá phù hợp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

2.3.2 Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục, tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, hệ thống học tập HanoiStudy, chuyển đổi hình thức gửi nhận báo cáo số liệu sang trực tuyến.

- Triển khai ứng dụng hồ sơ trên nền tảng số; tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh.

- Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn.

- Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trực tuyến trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

2.3.4. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác dạy học; khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng cho toàn bộ giáo viên các chuyên đề về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác dạy học.

- Các tổ bộ môn tăng cường sử dụng hiệu quả trí tuệ nhân tạo trong xây dựng kế hoạch bài dạy và kế hoạch hoạt động giáo dục và chia sẻ trong Hội đồng giáo dục.

2.4 Tiếp tục đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học và tăng cường công tác kiểm tra

2.4.1 Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

- Thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo thời lượng dạy học các môn không gây quá tải phù hợp tâm lý sức khỏe học sinh; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động sáng tạo của tổ CM.

2.4.2 Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường

- Triển khai phần mềm quản trị nhà trường để nâng cao hiệu quả quản lý trong nhà trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, báo cáo.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin để sẵn sàng triển khai các nội dung về chuyển đổi số.

- Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.4.3 Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra thực hiện pháp luật về GDĐT

- Thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Tập trung kiểm tra việc triển khai CTGDPT; tổ chức lựa chọn, sử dụng sách giáo khoa và xuất bản phẩm tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm; thực hiện chương trình giáo dục tích hợp, việc chuyển trường tiếp nhận học sinh chuyển đến theo văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ Giáo dục Đào tạo.

2.4.4 *Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, truyền thông*

- Tích cực hưởng ứng các hoạt động phong trào thi đua do Bộ GDĐT và Sở GDĐT phát động; nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn, GVCN, BCH Đoàn trường thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật, tích cực rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

2.5. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh trường học, xây dựng môi trường học tập lành mạnh:

Tổ chức dạy học an toàn, chất lượng; triển khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất, y tế bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh tai nạn thương tích: Xây dựng thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học linh hoạt, thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh vừa bảo đảm an toàn cho giáo viên và học sinh vừa nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho đội ngũ cán bộ giáo viên và học sinh; tổ chức khám sức khỏe đầu năm; đẩy mạnh hoạt động thể dục thể thao gắn kết với môn học GDTC theo chương trình GDPT 2018. Thực hiện tốt các biện pháp ngăn ngừa và xử lý kịp thời các hiện tượng gây mất an toàn trường học.

2.6. Công tác tuyển sinh và công khai: Thực hiện hiệu quả công tác tuyển sinh đầu cấp theo hướng dẫn của UBND thành phố và sở GDĐT; Chủ động rà soát các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng và triển khai hiệu quả kế hoạch tuyển sinh đầu cấp; Hoàn thành các giai đoạn và thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ.

2.7. Công tác kiểm tra, giám sát

Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ giáo viên, nhân viên: 100%

Kiểm tra đột xuất: 10% giáo viên

Kiểm tra toàn diện: 20% giáo viên (theo kế hoạch kiểm tra nội bộ)

2.8. Quy định về hồ sơ sổ sách, ký duyệt

***Hồ sơ giáo viên gồm:**

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên (PL3)
- Kế hoạch bài dạy (PL4)
- Sổ theo dõi và đánh giá học sinh

- Sổ dự giờ
- Sổ chủ nhiệm (đối với GV làm công tác chủ nhiệm)

***Hồ sơ của tổ trưởng chuyên môn:**

- Sổ sinh hoạt chuyên môn (Kế hoạch hoạt động; biên bản các cuộc họp của tổ CM)
- Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn (PL1)
- Kế hoạch hoạt động GD của tổ chuyên môn (PL2)

Việc quản lý hồ sơ sổ sách được thực hiện chủ yếu qua phần mềm quản trị của nhà trường, hệ thống email, Cơ sở dữ liệu. Phân cấp, phân quyền trong công việc quản lý, kiểm tra và ký duyệt hồ sơ chuyên môn. Ban giám hiệu phê duyệt các kế hoạch của tổ chuyên môn, các ban và các bộ phận được giao phụ trách. Các tổ trưởng kiểm tra, ký duyệt các kế hoạch và hồ sơ chuyên môn của giáo viên; quản lý kế hoạch cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm tính hiệu quả và thiết thực trong công tác giảng dạy.

3. Các chỉ tiêu phấn đấu

3.1. Chỉ tiêu giáo dục đạo đức năm học 2025 - 2026 phấn đấu:

Khối lớp	Số số	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
K 6	115	114	99.13	1	0.87	0	0	0	0
K 7	97	96	98.97	1	1.03	0	0	0	0
K 8	102	101	99.02	1	0.98	0	0	0	0
K 9	95	94	98.95	1	1.05	0	0	0	0

3.2. Chỉ tiêu Học tập năm học 2025 - 2026 phấn đấu:

Khối lớp	Số số	Giỏi		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
K 6	115	88	76.52	25	21.74	2	1.74	0	0
K 7	97	75	77.32	21	21.65	1	1.03	0	0
K 8	102	78	76.47	23	22.55	1	0.98	0	0
K 9	95	80	84.21	15	15.79		0.00	0	0

Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục đại trà:

- Xếp loại Hạnh kiểm (kết quả rèn luyện): Tốt = 99,02%; Khá = 0,98%; Đạt: 0%
- Xếp loại Học lực (kết quả học tập); Tốt = 78,48%; Khá = 20,54%; Đạt = 0,98%

- Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp THCS: 100% đỗ tốt nghiệp THCS
- Tỷ lệ lên lớp: 100%

3.3. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Phân đầu 100% giáo viên đạt chuẩn và nâng cao tỷ lệ trên chuẩn.
- Dự giờ: ít nhất 3 tiết/GV/năm; Thao giảng: ít nhất 03 tiết/HK/Tổ (nhóm)
- Chỉ tiêu kiểm tra nhiệm vụ GV: khoảng 20% số giáo viên trong tổ (nhóm)/năm học.
- Xây dựng các buổi tập huấn chuyên đề nâng cao chất lượng, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ giáo viên.

3.4. Chỉ tiêu đối với các hoạt động khác:

- Học sinh đạt giải HSG cấp trường: 60 học sinh
- Học sinh tham gia thi HSG cấp Phường: tăng 03 sinh đạt giải so với năm trước
- Các cuộc thi KHKT, TDDT: có học sinh đạt huy chương trong các giải thi đấu TDDT
- Tham gia các cuộc thi giải Toán Quốc tế và giải Thể dục- thể thao học sinh.
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Phòng VHXXH tổ chức
- Đẩy mạnh hoạt động dạy học theo định hướng STEM ở cấp THCS thông qua CLB Khám phá Khoa học, CLB IoTs để học sinh được tiếp cận Khoa học kỹ thuật thông qua thực hành trong các dự án và các hoạt động ngoại khóa, các cuộc thi Khoa học kỹ thuật.
- Tổ chức các CLB ngôn ngữ và văn hóa như CLB Toán Tiếng Anh, CLB KPKH; CLB Văn hóa đọc. Rèn luyện Kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm, học tập và lồng ghép Giáo dục an ninh quốc phòng và các tiết dạy Lịch sử & Địa lý, Giáo dục công dân, Ngữ văn... Tổ chức các hoạt động trong các ngày Lễ, sự kiện: Chương trình 20/11, sơ kết học kì, bế giảng, Trung thu, 20/10, 8/3, 26/3, Prom...
- Tổ chức các cuộc thi: Cuộc thi Tìm kiếm tài năng, cuộc thi Bóng đá, ngày hội câu lạc bộ TQB, ngày hội thể thao...

VI. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC VÀ KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 – 2026 (Phụ lục 1)

2. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục của khối/ lớp (Phụ lục 2)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Hiệu trưởng: Xây dựng kế hoạch năm học, chỉ đạo, tiếp nhận văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Phòng VH-XH Phường Bạch Mai, triển khai phân công Phó Hiệu trưởng và các bộ phận thực hiện kế hoạch liên quan.

2. Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn: Quản lý và chịu trách nhiệm chính về công tác chuyên môn của nhà trường. Tiếp nhận các văn bản hướng dẫn về công tác chuyên môn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, xây dựng kế hoạch chuyên môn chung của nhà trường, triển khai, hướng dẫn tới các tổ, nhóm chuyên môn.

3. Tổ/Nhóm trưởng chuyên môn: Quản lý và chịu trách nhiệm về công tác chuyên môn của Tổ/Nhóm mình phụ trách. Tiếp nhận các văn bản về công tác chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, của Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, xây dựng kế hoạch giáo dục chuyên môn của tổ/nhóm, triển khai, hướng dẫn tới toàn bộ thành viên trong tổ/nhóm. Đôn đốc, nhắc

nhờ các thành viên thực hiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong năm học để đảm bảo chỉ tiêu đề ra từ đầu năm.

4. Giáo viên: Tiếp nhận hướng dẫn của BGH, tổ trưởng chuyên môn để xây dựng kế hoạch hoạt động cá nhân từ đầu năm học. Triển khai, thực hiện hiệu quả kế hoạch đó để đạt được tiêu chí đề ra. Không ngừng tự học hỏi, trau dồi kiến thức chuyên môn, tham gia có chất lượng các lớp tập huấn do Sở DGĐT và nhà trường tổ chức; tăng cường dự giờ đồng nghiệp để nâng cao chất lượng dạy học của cá nhân.

5. Tổ chức Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên Tiền phong: Căn cứ kế hoạch hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên và kế hoạch giáo dục nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chức phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị. Tham mưu, đề xuất với Phó hiệu trưởng phụ trách các nội dung, tiêu chí đảm bảo cho việc thực hiện thành công kế hoạch giáo dục và động viên khen thưởng các tập thể, các nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ. Vận động đoàn viên, đội viên, học sinh nhà trường tham gia tích cực và hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của Trường THCS và THPT Tạ Quang Bửu.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH (b/c);
- BGH (để chỉ đạo);
- Các tổ, nhóm CM;
- Lưu TCHC.

